

TOÀ ÁN ND HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG
Bản án số: 209/2023/HS-ST

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 28- 11 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thân Văn Nhân

Bà Nguyễn Thị Lại

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Ánh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 202/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2023/HSST-QĐ ngày 15/11/2023 đối với bị cáo:

Họ tên: Nông Văn Đ, sinh năm 1989; giới tính: nam; tên gọi khác: không

Nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; con ông: Nông Văn Đ1 và bà Đàm Thị D; có vợ là Hoàng Thị Đ2, sinh năm 1996 (đã ly hôn và có 01 con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh B. (Có mặt)

Bị hại: Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

Người làm chứng: Anh Dương Văn T, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Văn Đ là người nghiện ma túy, không có công việc làm ổn định. Khoảng ngày 20/8/2023, Đ đi xuống huyện V, tỉnh Bắc Giang để tìm việc làm nhưng không xin được việc, không có tiền sinh hoạt. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/8/2023, Đ đi bộ lên cầu vượt qua đường cao tốc thuộc địa phận xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang theo hướng từ khu công nghiệp sang cây xăng T1 và đợi xem có ai để tài sản sơ hở chiếm đoạt. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Đ phát hiện thấy chị Hoàng Thị X-sinh năm 1995, trú tại thôn N, xã X, huyện P, tỉnh Bắc Kạn đang đi bộ phía trước trên cầu vượt cùng hướng với Đ, trên tay chị X xách 01 túi nilon màu trắng sữa, bên trong để 01 chiếc điện thoại di động Redmi màu đen, lắp sim thuê bao số 0358.359.185 nên Đ đi theo chị X mục đích để cướp giật túi nilon trên của chị X. Đang thấy chị X đi vào đường liên thôn thuộc thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang quan sát thấy đoạn đường này ít người qua lại nên Đ đi vượt lên trước bên phải, cách chị X khoảng 4-5 mét thì bất ngờ quay lại tay trái Đ giật chiếc túi của chị X đang cầm ở tay phải rồi bỏ chạy bộ. Trong lúc bỏ chạy, Đ lấy chiếc điện thoại từ trong túi nilon cất vào túi quần bên trái rồi vút túi nilon xuống rìa đường. Sau khi bị giật tài sản, chị X đã hô “Có cướp, có cướp” nên mọi người xung quanh đã đuổi theo Đ. Đang chạy được khoảng 100 mét thì bị người dân bắt lại và báo cho lực lượng Công an xã T đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tại túi quần bên trái của Đ đang mặc 01 điện thoại di động Đang vừa giật được của chị X.

Sau khi bị cướp giật tài sản, chị Hoàng Thị X làm đơn trình báo gửi Công an xã T. Cùng ngày, Công an xã T bàn giao người bị bắt quả tang và các tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V để điều tra theo thẩm quyền. Công an huyện V tiến hành lập biên bản test nhanh chất ma túy qua nước tiểu đối với Nông Văn Đ. Kết quả Đ dương tính với chất ma túy H; Đ khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết, tên tuổi địa chỉ ở rìa đường thuộc thị trấn N, huyện V ngày 23/8/2023, không nhớ vị trí cụ thể vì mới xuống huyện V nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 157/KL-HĐ ĐGTS ngày 28/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 7, màu đen, mặt kính màn hình bị nứt vỡ một số vị trí, có giá trị 450.000 đồng; 01 sim điện thoại Viettel có giá trị 25.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 199/CT-VKS ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Nông Văn Đ về tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự, xử phạt: Nông Văn Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2023; ngoài ra viện kiểm sát còn đề nghị miễn án phí.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nông Văn Đ đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/8/2023, tại đường liên thôn thuộc thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nông Văn Đ có hành vi cướp giật tài sản có giá trị 475.000 đồng, bao gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 7, màu đen, có giá trị 450.000 đồng; 01 sim điện thoại Viettel có giá trị 25.000 đồng của chị Hoàng Thị X.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cướp giật tài sản*", như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Nông Văn Đ về tội "*Cướp giật tài sản*" theo khoản 1 Điều 171, Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về mặt chủ quan của tội phạm: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội; bị cáo là đối tượng nghiện ma túy lười lao động, do đó có thể thấy rằng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện khó giáo dục nên cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian cần thiết mới đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thuộc diện hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 7, lắp sim thuê bao 0358.359.185 thu giữ khi bắt quả tang là tài sản của chị Hoàng Thị X nên Cơ quan điều tra đã trả lại chị X chiếc điện thoại trên. Đến nay chị X không yêu cầu bồi thường dân sự. nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Nông Văn Đ thuộc diện hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với Nông Văn Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 23/8/2023 tại thị trấn N, huyện V. Ngày 03/11/2023, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Nông Văn Đ 01 năm 03 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*” thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2023.

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1, Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Văn Đ

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục thi hành án DS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Luyện

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang
- ;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

- Viện Kiểm Sát ND huyện Yên Thế
- ;
- Công an huyện Yên Thế;
- Chi cục thi hành án DS huyện;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

Phạm Hữu Luyện